



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 1

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Viêm ruột thừa cấp
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
25/10/2025 16:10	<p>- Bệnh nhân nữ, 48 tuổi. Vào viện vì lý do đau bụng vùng hố chậu P. Bệnh nhân khai xuất hiện đau bụng thượng vị khoảng 03 ngày trước nhập viện, đau âm ỉ, tăng dần lên khu trú về hố chậu phải, không buồn nôn, không nôn, chưa điều trị gì nhập viện</p> <p>Tiền sử: Mổ chữa ngoài tử cung 10 năm</p> <p>Khám lúc vào viện: Tỉnh táo, da niêm mạc hồng, Hạch không to, tuyến giáp không to.</p> <p>Mạch: 78 lần/ phút. Huyết áp: 120/76 mmHg. SpO2: 99 %</p> <p>Bụng mềm, không chướng. Tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Ấn đau hố chậu phải. Cảm ứng phúc mạc (-), phản ứng thành bụng (-).</p> <p>Các cơ quan khác chưa phát hiện gì đặc biệt</p> <p>Kết quả cận lâm sàng:</p> <p>Siêu Âm Ổ Bụng (Gan Mật, Tụy, Lách, Thận, Bàng Quang): Hình Ảnh Viêm Ruột Thừa Cấp</p> <p>Tổng Phân Tích Tế Bào Máu Ngoại Vi (Bảng Máy Đếm Laser):</p> <p>Wbc : Số Lượng Bạch Cầu: 10.75</p> <p>Rbc : Số Lượng Hồng Cầu: 4.64</p> <p>Hgb : Lượng Huyết Sắc Tố: 133</p> <p>Các kết quả khác bình thường</p> <p>CHẨN ĐOÁN: Viêm ruột thừa cấp</p> <p>Hướng điều trị: Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa</p> <p>Tiền lượng: dè dặt</p>	<p>25/10/2025</p> <p>- Vào viện được giải thích về tình trạng bệnh, phương pháp điều trị, thủ tục hành chính, bổ sung cận lâm sàng, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ và mời hội chẩn phẫu thuật.</p> <p>CS3</p> <p>Nhịn ăn, chờ mổ.</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG







Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 2

- Họ và tên người bệnh: **NGUYỄN THỊ YẾN** Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Viêm ruột thừa cấp
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
25/10/2025 16:24	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	25/10/2025 (1) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 2 Lọ (tiêm tĩnh mạch chậm trước mổ 30 phút) Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (pha thuốc) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 1 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái Băng tay người lớn x 1 Cái - Chuyển mổ - CS3 Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
25/10/2025 19:00	- Sau mổ hiện tại: Người bệnh tỉnh táo, hợp tác tốt. Tự nâng cao đầu được Tự thở tốt Các phản xạ đáp ứng tốt Mạch: 78 lần/phút HA: 120/70mmHg SPO2: 98% Người ký:  Vi Văn Bách	25/10/2025 - Chuyển khoa Ngoại điều trị. Người ký:  Vi Văn Bách



PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 3

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Viêm ruột thừa cấp
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
25/10/2025 19:10	<p>- Sau mổ nội soi cắt ruột thừa Tĩnh táo Da niêm mạc hồng. Không sốt, mạch huyết áp ổn định. Vết mổ vùng bụng khô, đau nhẹ, sưng nề. Dẫn lưu có ít dịch hồng loãng. Bụng mềm, không chướng. Tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>25/10/2025</p> <p>Paracetamol 10mg/ml 10mg/ml x 2 Túi (Truyền tĩnh mạch tốc độ 100 giọt/ phút, khi đau sốt, lần 1 lọ)</p> <p>Ringer's Lactate 500ml x 1 Túi (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>Glucose 5% 5%/500ml x 1 Túi (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>(1) Metronidazol Kabi 500mg/100ml 500mg x 1 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 30 giọt/ phút, 21h30)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ</p> <p>Kim luồn tĩnh mạch các cỡ (số 20) x 1 Cái</p> <p>- Theo dõi mạch, huyết áp, nhiệt độ 6h/lần/12h</p> <p>Ăn cháo 6 giờ sau mổ</p> <p>- CS3</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>
26/10/2025 06:16	<p>- Tĩnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Vương Quốc Việt</p>	<p>26/10/2025</p> <p>- Làm lại xét nghiệm sau mổ</p> <p>- Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser); Định lượng Urê máu [Máu]; Định lượng Albumin [Máu]; Điện giải đồ (Na, K, Cl) [Máu]; Định lượng Creatinin (máu); Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]; Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu];</p> <p>Người ký: Vương Quốc Việt</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 4

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Viêm ruột thừa cấp
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
26/10/2025 07:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>26/10/2025</p> <p>(2) Tenamyl-Cefotaxime 1000 1g x 4 Lọ (Tiêm tĩnh mạch chậm, 08h -20h) Nước cất tiêm 10ml x 4 Ống (pha thuốc) Hightamin x 2 Viên (Uống ngày 2 lần, lần 1 viên, sau ăn sáng tối.) Alphachymotrypsin Choay x 4 Viên (Uống ngày 4 viên chia 2 lần, lần 2 viên sau ăn) (2) Metronidazol Kabi 500mg/100ml 500mg x 2 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút , 08h - 20h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 2 Cái Kim tiêm ECO x 2 Cái Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 5

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
26/10/2025 14:00	<p>- Tổng Phân Tích Tế Bào Máu Ngoại Vi (Bảng Máy Đếm Laser): Wbc : Số Lượng Bạch Cầu: 11.83 Rbc : Số Lượng Hồng Cầu: 4.09 Hgb : Lượng Huyết Sắc Tố: 117 Hct : Thể Tích Khối Hồng Cầu: 0.363 Mcv : Thể Tích Trung Bình Hồng Cầu: 88.8 Mch : Lượng Huyết Sắc Tố Trung Bình Hồng Cầu: 28.6 Mchc : Nồng Độ Huyết Sắc Tố Trung Bình Hồng Cầu: 322 Plt : Số Lượng Tiểu Cầu: 199 Lym% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Lympho: 9.7 Mxd% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Mono: 6.8 Eo% :Tỷ Lệ Phần Trăm Bạch Cầu Đoạn Ura Axit: 0 Baso% : Tỷ Lệ Phần Trăm Bạch Cầu Đoạn Ura Kiềm: 0 Neut% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Đoạn Trung Tính: 83.5 Lym# : Số Lượng Bạch Cầu Lympho: 1.15 Mxd# : Số Lượng Bạch Cầu Mono: 0.8 Eo# : Số Lượng Bạch Cầu Ura Axit: 0 Baso# : Số Lượng Bạch Cầu Ura Bazo: 0 Neut# : Số Lượng Bạch Cầu Đoạn Trung Tính: 9.88 Rdw-Cv : Độ Phân Bố Hồng Cầu-Hệ Số Biến Thiên: 11.7 Rdw-Sd : Độ Phân Bố Hồng Cầu-Độ Lệch Chuẩn: 37.3 Pdw : Độ Phân Bố Tiểu Cầu: 11.8</p>	<p>26/10/2025</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 6

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	<p>Mpv : Thể Tích Trung Bình Tiểu Cầu: 9.9</p> <p>P-Lcr : Tỷ Lệ Tiểu Cầu Lớn: Pct : Khối Tiểu Cầu: 0.2</p> <p>Nrbc# : Hồng Cầu Nhân: 0</p> <p>Nrbc% : Hồng Cầu Nhân: Ig# : Bạch Cầu Hạt Chưa Trưởng Thành: 0.03</p> <p>Ig% : Bạch Cầu Hạt Chưa Trưởng Thành: 0.3</p> <p>Định Lượng Albumin [Máu]: 32.6</p> <p>Đo Hoạt Độ Ast (Got) [Máu]: 20.5</p> <p>Đo Hoạt Độ Alt (Gpt) [Máu]: 43.9</p> <p>Định Lượng Urê Máu [Máu]: 7</p> <p>Định Lượng Creatinin (Máu): Định Lượng Creatinin (Máu): 51.69</p> <p>Mức Lọc Cầu Thận (Ckd-Epi 2021): 127.69</p> <p>Điện Giải Đồ (Na, K, Cl) [Máu]: Na+: 137.2 K +: 3.39 Cl -: 103.9</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 7

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Viêm ruột thừa cấp
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
27/10/2025 07:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>27/10/2025</p> <p>(3) Tenamyd-Cefotaxime 1000 1g x 4 Lọ (Tiêm tĩnh mạch chậm, 08h -20h) Nước cất tiêm 10ml x 4 Ống (pha thuốc) Hightamin x 2 Viên (Uống ngày 2 lần, lần 1 viên, sau ăn sáng tối.) Alphachymotrypsin Choay x 4 Viên (Uống ngày 4 viên chia 2 lần, lần 2 viên sau ăn) (3) Metronidazol Kabi 500mg/100ml 500mg x 2 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút , 08h - 20h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 2 Cái Kim tiêm ECO x 2 Cái Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS3</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 8

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
27/10/2025 07:30	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Buồn nôn, nôn Chưa trung tiện</p>	<p>27/10/2025 Paracetamol 10mg/ml 10mg/ml x 2 Túi (Truyền tĩnh mạch tốc độ 100 giọt/ phút, khi đau sốt, lần 1 lọ) Elitan 10mg/2ml 10mg/2ml x 1 Ống (Tiêm tĩnh mạch chậm ngay) Lipofundin 10% 250ml x 1 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút, 09h.) Ringer's Lactate 500ml x 1 Túi (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút) Dextrose 10% 10%/500ml x 1 Chai (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 1 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ - Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser); Định lượng CRP (C-Reactive Protein); Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]; Điện giải đồ (Na, K, Cl) [Máu]; Định lượng Creatinin (máu); Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu];</p>
	<p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 9

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
27/10/2025 11:15	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Buồn nôn, nôn Tổng Phân Tích Tế Bào Máu Ngoại Vi (Bảng Máy Đếm Laser): Wbc : Số Lượng Bạch Cầu: 17.13 Rbc : Số Lượng Hồng Cầu: 3.89 Hgb : Lượng Huyết Sắc Tố: 112 Hct : Thể Tích Khối Hồng Cầu: 0.358 Đo Hoạt Độ Ast (Got) [Máu]: 26.4 Đo Hoạt Độ Alt (Gpt) [Máu]: 37.7 Định Lượng Creatinin (Máu): Định Lượng Creatinin (Máu): 51.1 Mức Lọc Cầu Thận (Ckd-Epi 2021): 129.475 Điện Giải Đồ (Na, K, Cl) [Máu]: Na+: 139.3 K +: 3.17 Cl -: 99.9 Định Lượng Crp (C-Reactive Protein): 414.9</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>27/10/2025 Elitan 10mg/2ml 10mg/2ml x 1 Ống (Tiêm tĩnh mạch chậm ngay) Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 2 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút) (1) Triaxon 1g 1g x 4 Ống (pha 2 lọ với 100 ml nacl 0.9 %, truyền tĩnh mạch 40g/p, 11h30 - 22h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 2 Cái Kim tiêm ECO x 2 Cái Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 1 Cái</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>
27/10/2025 20:30	<p>- bệnh tỉnh Sốt 38,9 độ</p>	<p>27/10/2025 Pacephone 1g/100ml x 1 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút)</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 10

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	<div>Người ký: Nguyễn Văn Hải</div>	<div>Người ký: Nguyễn Văn Hải</div>
28/10/2025 07:31	<div>Người ký: Trịnh Duy Vinh</div>	<div>28/10/2025 Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 2 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút) (2) Triaxon 1g 1g x 4 Ống (pha 2 lọ với 100 ml nacl 0.9 %, truyền tĩnh mạch 40g/p, 8h - 20h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 2 Cái Kim tiêm ECO x 2 Cái Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS3</div> <div>Người ký: Trịnh Duy Vinh</div>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 11

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
28/10/2025 13:30	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Buồn nôn, nôn Chưa trung tiện</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>28/10/2025</p> <p>Paracetamol 10mg/ml 10mg/ml x 2 Túi (Truyền tĩnh mạch tốc độ 100 giọt/ phút, khi đau sốt, lần 1 lọ)</p> <p>Elitan 10mg/2ml 10mg/2ml x 1 Ống (Tiêm tĩnh mạch chậm ngay)</p> <p>Lipofundin 10% 250ml x 1 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút, 09h.)</p> <p>Ringer's Lactate 500ml x 1 Túi (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>Dextrose 10% 10%/500ml x 1 Chai (truyền tĩnh mạch, 60 giọt/phút)</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 1 Cái</p> <p>Kim tiêm ECO x 1 Cái</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>
28/10/2025 16:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>28/10/2025</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal</p> <p>- CS3</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 12

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
28/10/2025 17:04	<p>- Bệnh tình táo, sinh hiệu ổn Da niêm mạc hồng, không sốt, không dấu hiệu thần kinh khu trú Phổi âm thô, không khó thở, bụng mềm, tiểu trong Đau thượng vị, buồn nôn Đi cầu phân lỏng</p> <p>Người ký: Nguyễn Hữu Đức</p>	<p>28/10/2025 Pantoprazole 40mg 40mg x 1 Lọ (Tiêm tĩnh mạch chậm) Nước cất tiêm 10ml x 2 Ống (Pha Pantoprazol tiêm) Cezmeta 3g x 2 Gói (Uống) Suspengel 400mg + 400mg + 40mg x 2 Gói (chiều 1 Gói; tối 1 Gói;) (Uống sau ăn và trước khi đi ngủ) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 1 Cái - CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Hữu Đức</p>
29/10/2025 07:00	<p>- Tình táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>	<p>29/10/2025 Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 2 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút) (3) Triaxon 1g 1g x 4 Ống (pha 2 lọ với 100 ml nacl 0.9 %, truyền tĩnh mạch 40g/p, 8h - 20h) (5) Metronidazol Kabi 500mg/100ml 500mg x 2 Chai (truyền tĩnh mạch 30 giọt/phút, 08h - 20h) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 2 Cái Kim tiêm ECO x 2 Cái Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 13

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
29/10/2025 08:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Đi ngoài phân lỏng nhiều lần</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>29/10/2025 Cezmeta 3g x 2 Gói (Uống ngày 2 lần, lần 1 gói, trước ăn sáng- tối) - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>
29/10/2025 13:30	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>	<p>29/10/2025 - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS3</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 14

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
29/10/2025 16:30	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Đi ngoài phân lỏng nhiều lần</p> <p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p>	<p>29/10/2025 Ringer's Lactate 500ml x 1 Túi (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 1 Chai (truyền tĩnh mạch chậm 30 giọt / phút) Glucose 5% 5%/500ml x 1 Túi (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) BFS-Hyoscin 40mg/2ml 40mg/2ml x 1 Lọ (Tiêm tĩnh mạch chậm ngay) PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 2 Lọ (pha Natri Clorua 0.9% 100 ml, truyền tĩnh mạch 30 giọt/phút, 17h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 1 Bộ Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 1 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái</p> <p>- Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser); Định lượng Pro-calcitonin [Máu]; Định lượng CRP (C-Reactive Protein); Định lượng Creatinin (máu); Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]; Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu];</p> <p>- CS2</p>
	<p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ



Tờ số: 15

- Họ và tên người bệnh: **NGUYỄN THỊ YẾN** Tuổi: 48 Giới tính: Nữ

[illegible]

- **Chẩn đoán:** Sau mổ nội soi cắt ruột thừa

- Chân đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
29/10/2025 20:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Tổng Phân Tích Tế Bào Máu Ngoại Vi (Bảng Máy Đếm Laser): Wbc : Số Lượng Bạch Cầu: 7.38 Rbc : Số Lượng Hồng Cầu: 3.57 Hgb : Lượng Huyết Sắc Tố: 102 Hct : Thể Tích Khối Hồng Cầu: 0.325 Đo Hoạt Độ Ast (Got) [Máu]: 16.8 Đo Hoạt Độ Alt (Gpt) [Máu]: 23.8 Định Lượng Crp (C-Reactive Protein): 158.5 Định Lượng Creatinin (Máu): Định Lượng Creatinin (Máu): 38.3 Định Lượng Pro-Calcitonin [Máu]: 2.32</p> <p>Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng</p>	29/10/2025 <p>Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng</p>
30/10/2025 05:30	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhiều Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p>	30/10/2025 <p>- Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang); - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG





Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 16

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
30/10/2025 07:00	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Siêu Âm Ổ Bụng (Gan Mật, Tụy, Lách, Thận, Bàng Quang): Hình Ảnh Thâm Nhiễm Mỡ Và Rất Ít Dịch Vùng Hố Chậu Phải	30/10/2025 Lipofundin 10% 250ml x 1 Chai (Truyền tĩnh mạch 40 giọt/ phút) Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 3 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) Ringer's Lactate 500ml x 1 Túi (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) Glucose 5% 5%/500ml x 1 Túi (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 6 Lọ (Pha 2 ống vào 1 chai Sodium, truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút, 08- 16h- 22h) (1) Cravit I.V 750/150ml 750mg/150ml x 1 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút , 09h15) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 3 Bộ Kim luân tĩnh mạch các cỡ (số 20) x 1 Cái Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 3 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái - Hội chẩn Chụp Cắt Lớp Vi Tính Bụng-Tiểu Khung Thường Quy (Từ 1-32 Dây) (Có Tiêm Thuốc Cản Quang) - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2
	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 17

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
30/10/2025 07:15	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Siêu Âm Ổ Bụng (Gan Mật, Tụy, Lách, Thận, Bàng Quang): Hình Ảnh Thâm Nhiễm Mỡ Và Rất Ít Dịch Vùng Hố Chậu Phải</p> <p>Người ký: Nguyễn Văn Hải</p>	<p>30/10/2025</p> <p>Omnipaque 300mg/ml 50ml 647mg/ml tương đương Iod 300mg/ml x 2 Chai</p> <p>- Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy (từ 1-32 dãy) (có tiêm thuốc cản quang);</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal</p> <p>- CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Văn Hải</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 18

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
30/10/2025 10:58	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Chụp Cắt Lóp Vi Tính Bụng-Tiểu Khung Thường Quy (Từ 1-32 Dây) (Có Tiêm Thuốc Cản Quang): - Sau Mổ Cắt Ruột Thừa : Hiện Tại Không Thấy Hình Ảnh Tụ Dịch Khí Bất Thường Quanh Mỏm Cắt Ruột Thừa. Dây Thành Đoạn Cuối Hồi Tràng, Vài Quai Ruột Non Vùng Quanh Rốn Kèm Thâm Nhiễm Mờ Nhẹ Vùng Hố Chậu Phải Nghiĩ Do Viêm Phản Ứng + Ổ Động Dịch Khí Kích Thước # 17Mm Ngay Vị Trí Đầu Tận Ống Dẫn Lưu.</p> <p>- Tử Cung To Kèm Hình Ảnh Giảm Ti Trong Trong Buồng Tử Cung, Kích Thước # 42X44mm (Không Đặc Hiệu Trên Ct) ---> Phổi Hợp Siêu Âm Hoặc Mri Tử Cung Phần Phụ, Xét Nghiệm Beta Hcg - Ít Dịch Tự Do Vùng Tiểu Khung, Bề Dày # 10Mm. - Hình Ảnh Trượt Thân Sóng L5 Ra Trước Độ 1, Xếp Địa Đệm L5-S1</p> <p>Người ký: Nguyễn Văn Hải</p>	<p>30/10/2025</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Văn Hải</p>



Công ty TNHH Lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 19

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
31/10/2025 07:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Dẫn lưu có ít dịch. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>31/10/2025</p> <p>Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 3 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút)</p> <p>(1) Tavanic 500mg x 1 Viên (uống lần 1 viên sau ăn trưa)</p> <p>PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 6 Lọ (Pha 2 ống vào 1 chai Sodium, truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút, 08- 16h- 22h)</p> <p>Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 3 Bộ</p> <p>Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 3 Cái</p> <p>Kim tiêm ECO x 1 Cái</p> <p>- Rút dẫn lưu</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal</p> <p>- CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>
31/10/2025 11:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>31/10/2025</p> <p>- Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser); Định lượng CRP (C-Reactive Protein); Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu]; Định lượng Creatinin (máu); Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu];</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal</p> <p>- CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 20

- Họ và tên người bệnh: **NGUYỄN THỊ YẾN** Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
31/10/2025 16:21	<p>- Tổng Phân Tích Tế Bào Máu Ngoại Vi (Bảng Máy Đếm Laser): Wbc : Số Lượng Bạch Cầu: 8.32 Rbc : Số Lượng Hồng Cầu: 3.55 Hgb : Lượng Huyết Sắc Tố: 105 Hct : Thể Tích Khối Hồng Cầu: 0.326 Mcv : Thể Tích Trung Bình Hồng Cầu: 91.8 Mch : Lượng Huyết Sắc Tố Trung Bình Hồng Cầu: 29.6 Mchc : Nồng Độ Huyết Sắc Tố Trung Bình Hồng Cầu: 322 Plt : Số Lượng Tiểu Cầu: 256 Lym% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Lympho: 22.5 Mxd% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Mono: 10.2 Eo% :Tỷ Lệ Phần Trăm Bạch Cầu Đoạn Ura Axit: 1.2 Baso% : Tỷ Lệ Phần Trăm Bạch Cầu Đoạn Ura Kiềm: 0 Neut% : Tỷ Lệ Bạch Cầu Đoạn Trung Tính: 66.1 Lym# : Số Lượng Bạch Cầu Lympho: 1.87 Mxd# : Số Lượng Bạch Cầu Mono: 0.85 Eo# : Số Lượng Bạch Cầu Ura Axit: 0.1 Baso# : Số Lượng Bạch Cầu Ura Bazo: 0 Neut# : Số Lượng Bạch Cầu Đoạn Trung Tính: 5.5 Rdw-Cv : Độ Phân Bố Hồng Cầu-Hệ Số Biến Thiên: 11.5 Rdw-Sd : Độ Phân Bố Hồng Cầu-Độ Lệch Chuẩn: 39.2</p>	31/10/2025 <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 21

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	<p>Pdw : Độ Phân Bó Tiểu Cầu: 11.6 Mpv : Thể Tích Trung Bình Tiểu Cầu: 10.4 P-Lcr : Tỷ Lệ Tiểu Cầu Lớn: Pct : Khối Tiểu Cầu: 0.27 Nrbc# : Hồng Cầu Nhân: 0 Nrbc% : Hồng Cầu Nhân: Ig# : Bạch Cầu Hạt Chưa Trưởng Thành: 0.05 Ig% : Bạch Cầu Hạt Chưa Trưởng Thành: 0.6 Đo Hoạt Độ Ast (Got) [Máu]: 29.4 Đo Hoạt Độ Alt (Gpt) [Máu]: 36.3 Định Lượng Creatinin (Máu): Định Lượng Creatinin (Máu): 37.5 Mức Lọc Cầu Thận (Ckd-Epi 2021): 188.219 Định Lượng Crp (C-Reactive Protein): 125.9</p> <div>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</div>	<div>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</div>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 22

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
01/11/2025 07:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>01/11/2025 Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 3 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) (2) Tavanic 500mg x 1 Viên (uống lần 1 viên sau ăn trưa) PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 6 Lọ (Pha 2 ống vào 1 chai Sodium, truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút, 08- 16h- 22h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 3 Bộ Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 3 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 23

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
02/11/2025 07:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>02/11/2025 Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 3 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) (3) Tavanic 500mg x 1 Viên (uống lần 1 viên sau ăn trưa) PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 6 Lọ (Pha 2 ống vào 1 chai Sodium, truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút, 08- 16h- 22h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 3 Bộ Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 3 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>
02/11/2025 12:00	<p>- Bệnh nhân tỉnh, không sốt Vết mổ khô, nề đau nhẹ Đau bụng hạ vị quặn từng cơn Bụng mềm Tim đều rõ, chưa nghe tiếng tim bệnh lý Không ho, phổi không nghe ran</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>	<p>02/11/2025 Paracetamol 10mg/ml 10mg/ml x 1 Túi (Truyền tĩnh mạch 100 giọt/ phút 12h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 1 Bộ - Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang); - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 24

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
02/11/2025 16:00	- Siêu Âm Ổ Bụng (Gan Mật, Tụy, Lách, Thận, Bàng Quang): Các Quai Ruột Vùng Hạ Vị Và Vùng Hố Chậu Hai Bên Thành Dày, Phù Nề Nhiều, Thâm Nhiễm Mỡ Lan Tỏa, Xen Kẽ Các Quai Ruột Có Ít Dịch. <div>Người ký: Trịnh Duy Vinh</div>	02/11/2025 - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2 <div>Người ký: Trịnh Duy Vinh</div>
03/11/2025 07:00	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. <div>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</div>	03/11/2025 Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 3 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) (4) Tavanic 500mg x 1 Viên (uống lần 1 viên sau ăn trưa) PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 6 Lọ (Pha 2 ống vào 1 chai Sodium, truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút, 08- 16h- 22h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 3 Bộ Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 3 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2 <div>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</div>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 25

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
03/11/2025 08:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>	<p>03/11/2025</p> <p>- Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường âm đạo; - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Trịnh Duy Vinh</p>
03/11/2025 13:30	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng. Không sốt, mạch huyết áp ổn định. Bụng mềm, không chướng. Tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Siêu Âm Tử Cung Buồng Trứng Qua Đường Âm Đạo: Tử Cung Kích Thước Lớn, Khối Hồn Hợp Thành Trước Ranh Giới Không Rõ Dịch Có Vách Cạnh Buồng Trứng Phải Chưa Loại Trừ Nang Giả Vùi Phức Mạc Do Viêm Phần Phụ Đề Nghị Chụp Mri Tiểu Khung</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>03/11/2025</p> <p>- Hội chẩn Chụp Cộng Hưởng Từ Vùng Chậu Có Tiêm Chất Tương Phản (Gồm: Chụp Cộng Hưởng Từ Tử Cung-Phần Phụ, Tiền Liệt Tuyến, Đại Tràng Chậu Hồng, Trực Tràng, Các Khối U Vùng Chậu...) (3.0 Tesla) - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 26

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sạu mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
03/11/2025 13:40	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng. Không sốt, mạch huyết áp ổn định. Bụng mềm, không chướng. Tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>03/11/2025</p> <p>- Định lượng bhCG (Beta human Chorionic Gonadotropins) [Máu]; Chụp cộng hưởng từ vùng chậu có tiêm chất tương phản (gồm: chụp cộng hưởng từ tử cung-phần phụ, tiền liệt tuyến, đại tràng chậu hông, trực tràng, các khối u vùng chậu...) (3.0 Tesla);</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal</p> <p>- CS2</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>
03/11/2025 16:30	<p>- Chụp Cộng Hưởng Từ Vùng Chậu Có Tiêm Chất Tương Phản (Gồm: Chụp Cộng Hưởng Từ Tử Cung-Phần Phụ, Tiền Liệt Tuyến, Đại Tràng Chậu Hông, Trực Tràng, Các Khối U Vùng Chậu...) (3.0 Tesla): - Hình Ảnh U Xơ Tử Cung Vùng Đáy Trước Lệch Trái, Chèn Ép Nội Mạc Tử Cung Ra Sau, Lệch Phải (Figo 2)</p> <p>- Hiện Tại Không Thấy Hình Ảnh Tụ Dịch Khí Bất Thường Vị Trí Mỏm Cắt Ruột Thừa.</p> <p>- Thâm Nhiễm Mỡ Mạc Nối Lớn Vị Trí Mặt Trước Ổ Bụng, Thâm Nhiễm Mỡ Vùng Hố Chậu Phải.</p> <p>- Ổ Tụ Dịch Khu Trú Vùng Hạ Vị Lệch Phải, Cận Đại Tràng Sigma, Kích Thước # 29X30mm.</p>	<p>03/11/2025</p> <p>- PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal</p> <p>- CS2</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG





Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 27

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sạu mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:





Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
04/11/2025 07:00	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	04/11/2025 Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 3 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) (5) Tavanic 500mg x 1 Viên (uống lần 1 viên sau ăn trưa) PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 6 Lọ (Pha 2 ống vào 1 chai Sodium, truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút, 08- 16h- 22h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 3 Bộ Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 3 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2 Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
04/11/2025 08:17	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Còn đau hạ vị	04/11/2025 (1) Amikacin Kabi 500mg/100ml 500mg/100ml x 2 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút , 08h - 20h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2



PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 28

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
05/11/2025 07:08	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	05/11/2025 Sodium Chloride 100ml 0,9%, 100ml x 3 Chai (Truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút) (6) Tavanic 500mg x 1 Viên (uống lần 1 viên sau ăn trưa) PIPERACILLIN/TAZOBACTAM KABI 2G/0.25G 10s 2.25g x 6 Lọ (Pha 2 ống vào 1 chai Sodium, truyền tĩnh mạch 60 giọt/phút, 08- 16h- 22h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 3 Bộ Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 20ml x 3 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2 Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
05/11/2025 08:00	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhẹ. Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Còn đau hạ vị	05/11/2025 (2) Amikacin Kabi 500mg/100ml 500mg/100ml x 2 Chai (Truyền tĩnh mạch tốc độ 40 giọt/ phút , 08h - 20h) Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm x 2 Bộ - PT03-Cháo, sữa, nước quả: 700-1200 Kcal - CS2



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG







Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 29

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
05/11/2025 14:00	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô Đau hố chậu P Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	05/11/2025 BFS-Hyoscin 40mg/2ml 40mg/2ml x 2 Lọ (Tiêm tĩnh mạch chậm ngay) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 10ml x 1 Cái Kim tiêm ECO x 1 Cái - Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang); - CS3 Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng
05/11/2025 16:00	- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhiều vết mổ Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Còn đau hạ vị Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng	05/11/2025 Voltaren 75mg/3ml 75mg/3ml x 1 Ống (Tiêm bắp) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 5ml x 1 Cái Người ký:  Nguyễn Trọng Hùng



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 30

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
06/11/2025 05:00	<p>- Tỉnh táo Da niêm mạc hồng Không sốt Vết mổ khô, sưng nề nhẹ, đau nhiều vết mổ Bụng mềm, tim đều rõ, phổi không ran. Còn đau hạ vị</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>	<p>06/11/2025 Voltaren 75mg/3ml 75mg/3ml x 1 Ống (Tiêm bắp) Bơm tiêm MPV sử dụng một lần 5ml x 1 Cái</p> <p>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</p>



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 31

- Họ và tên người bệnh: **NGUYỄN THỊ YẾN** Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
06/11/2025 08:00	<p>- Bệnh nhân nữ, 48 tuổi. Vào viện vì lý do đau bụng vùng hố chậu P.</p> <p>Bệnh nhân khai xuất hiện đau bụng thượng vị khoảng 03 ngày trước nhập viện, đau âm ỉ, tăng dần lên khu trú về hố chậu phải, không buồn nôn, không nôn, chưa điều trị gì nhập viện</p> <p>Tiền sử: Mổ chữa ngoài tử cung 10 năm</p> <p>Khám lúc vào viện: Tỉnh táo, da niêm mạc hồng, Hạch không to, tuyến giáp không to.</p> <p>Mạch: 78 lần/ phút. Huyết áp: 120/76 mmHg. SpO2: 99 %</p> <p>Bụng mềm, không chướng. Tim đều rõ, phổi không ran.</p> <p>Ấn đau hố chậu phải. Cảm ứng phúc mạc (-), phản ứng thành bụng (-).</p> <p>Các cơ quan khác chưa phát hiện gì đặc biệt</p> <p>Kết quả cận lâm sàng:</p> <p>Siêu Âm Ổ Bụng (Gan Mật, Tụy, Lách, Thận, Bàng Quang): Hình Ảnh Viêm Ruột Thừa Cấp</p> <p>Tổng Phân Tích Tế Bào Máu Ngoại Vi (Bảng Máy Đếm Laser):</p> <p>Wbc : Số Lượng Bạch Cầu: 10.75</p> <p>Rbc : Số Lượng Hồng Cầu: 4.64</p> <p>Hgb : Lượng Huyết Sắc Tố: 133</p> <p>CHẨN ĐOÁN: Viêm ruột thừa cấp</p> <p>Được điều trị: Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa.</p> <p>Sau mổ xuất hiện đau bụng, đi ngoài phân lỏng nhiều lần, sốt. Được điều trị kháng sinh, truyền dịch, giảm đau.</p> <p>Nay bệnh nhân tỉnh táo, da niêm mạc hồng. Bụng mềm, không chướng,</p>	06/11/2025 - Ra viện, thuốc về theo đơn.



Công ty TNHH lương thực Miền Trung
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬA ĐÔNG

Khoa: Khoa Ngoại

MS: 36/BV2
Số vào viện: 25.023346
Mã người bệnh: 25161225

PHIẾU THEO DÕI ĐIỀU TRỊ

Tờ số: 32

- Họ và tên người bệnh: NGUYỄN THỊ YẾN Tuổi: 48 Giới tính: Nữ
Khoa: Khoa Ngoại Phòng: Phòng 605 - Giường: H021
- Chẩn đoán: Sau mổ nội soi cắt ruột thừa
- Chẩn đoán phân biệt:

Thời gian (Ngày, giờ)	Diễn biến bệnh (Viết diễn biến bệnh theo cấu trúc như SOAP)	Chỉ định
	không đau. <div>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</div>	<div>Người ký: Nguyễn Trọng Hùng</div>